

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐẠI PHÁT

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

(Thuộc nhóm thực phẩm bổ sung)

Số: 15/HĐP/2022

Sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG RED GINSENG VITAMIN PLUS

TẬP HỒ SƠ GỒM CÓ:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Nhãn phụ sản phẩm
3. Nhãn gốc sản phẩm
4. Bản dịch nhãn gốc sản phẩm
5. Phiếu kết quả kiểm nghiệm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 15/HĐP/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐẠI PHÁT**

Địa chỉ: Số 8, ngách 475/41 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0107298893

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG RED GINSENG VITAMIN PLUS

2. Thành phần: Nước tinh khiết, nước ép táo (72Brix), Vitamin C, chiết xuất hồng sâm, Axit Citric, Natri Citrat, Chất tạo ngọt, muối, Nicotinamide, Vitamin B2, Sucralose, hương thảo mộc (hương liệu).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: In trên bao bì sản phẩm, 03 năm kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Thể tích thực 100 ml x 10 chai/hộp, 5 hộp hoặc 10 hộp/thùng.

Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng gói chai thủy tinh kín, đựng trong hộp giấy bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

WELLBIO CO.,LTD,

11, 5sandan 4-gil, Chungju-si, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn

QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

QCVN 8-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Phong



NỘI DUNG NHÃN PHỤ

Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG RED GINSENG VITAMIN PLUS

Thành phần: Nước tinh khiết, nước ép táo (72Brix), Vitamin C, chiết xuất hồng sâm, Axit Citric, Natri Citrat, Chất tạo ngọt, muối, Nicotinamide, Vitamin B2, Sucralose, hương thảo mộc (hương liệu).

Cách dùng: Sản phẩm này rất thuận tiện để mang theo, có thể sử dụng 1-2 lần/ ngày với 1 chai cho mỗi lần. Trẻ em hoặc người già cũng có thể sử dụng.

Bảo quản: Bảo quản ở nơi khô ráo, tránh nơi có nhiệt độ, độ ẩm cao và ánh nắng chiếu trực tiếp; Lắng cặn có trong sản phẩm là do thành phần nguyên liệu nên có thể an tâm sử dụng; Không để nguyên lọ chứa sản phẩm vào lò vi sóng hoặc đun trên lửa; Nếu sử dụng quá nhiều lực để mở nắp thì có thể làm vỡ miệng chai và làm bị thương, vì vậy xin hãy chú ý cẩn thận.

Ngày sản xuất, Hạn sử dụng: Xem trên bao bì sản phẩm, 03 năm kể từ ngày sản xuất.

Quy cách đóng gói: Thê tích thực 100 ml x 10 chai/hộp, 5 hộp hoặc 10 hộp/thùng.

Xuất xứ: Hàn Quốc

Công ty sản xuất: WELLBIO CO.,LTD,

11, 5sandan 4-gil, Chungju-si, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc.

Nhập khẩu và phân phối bởi:

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐẠI PHÁT

Địa chỉ: Số 8, ngách 475/41 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Số TCB:



성화일련 : 1월 ~ 2월 / 1회 1병
보관 및 주의사항

- 직사광선 및 고온다습한 곳을 피하여 서늘한 곳에 보관하시고 개봉 후에는 빨리 드시기 바랍니다
- 원료생략에 의해 천연물이 생기기 때문에 맛과 향이 일정하고 흔들려 드십시오

- 양기 과로 전라지 또는 불개 대위 마실시
• 개성시 무리한 힘을 주면 양구기 파손되어 상처를 줄 수 있으므로 주의하십시오

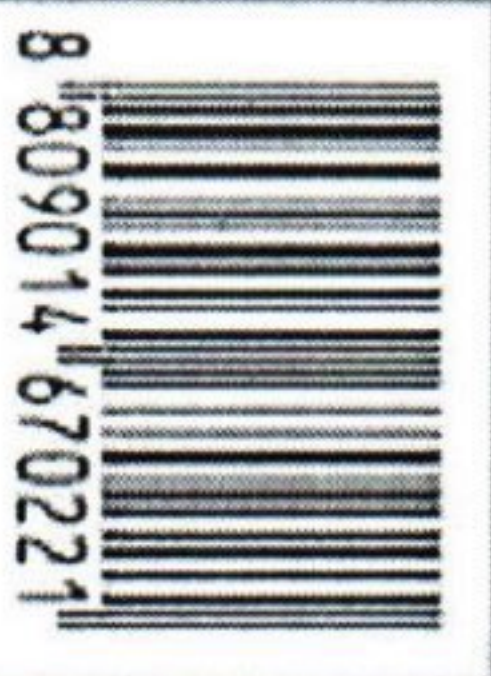
제조사/판매처 : Melbio 웰바이오

총복 중주시 5년 단 4월 1일

본 제품은 양구기(양귀비)의 고사 배설물(배설물)을
가공하여 고온다습한 곳에 보관하지 않습니다.
본 제품의 보관 : 구입처의 판매원

고객상담실 : 043-847-9430

부정 불만사항 신고는 국번없이 1339



유리
부정 불만사항 신고는 국번없이 1339
제품용이름



제품명 : 홍삼바이타민C
식품유형 : 혼합음료

내용량 : 100ml

품질보증기간 : 20200427~17
원재료명 및 함량 : 정제수, 사과농축
과즙(72Brix), 비타민C, 홍삼농축액,
구연산, 구연산나트륨, 스테아르산염, 인산,
정제염, 나코틴산아미드, 비타민B2,
수크릴로스, 히브라이트(향료)

영양정보

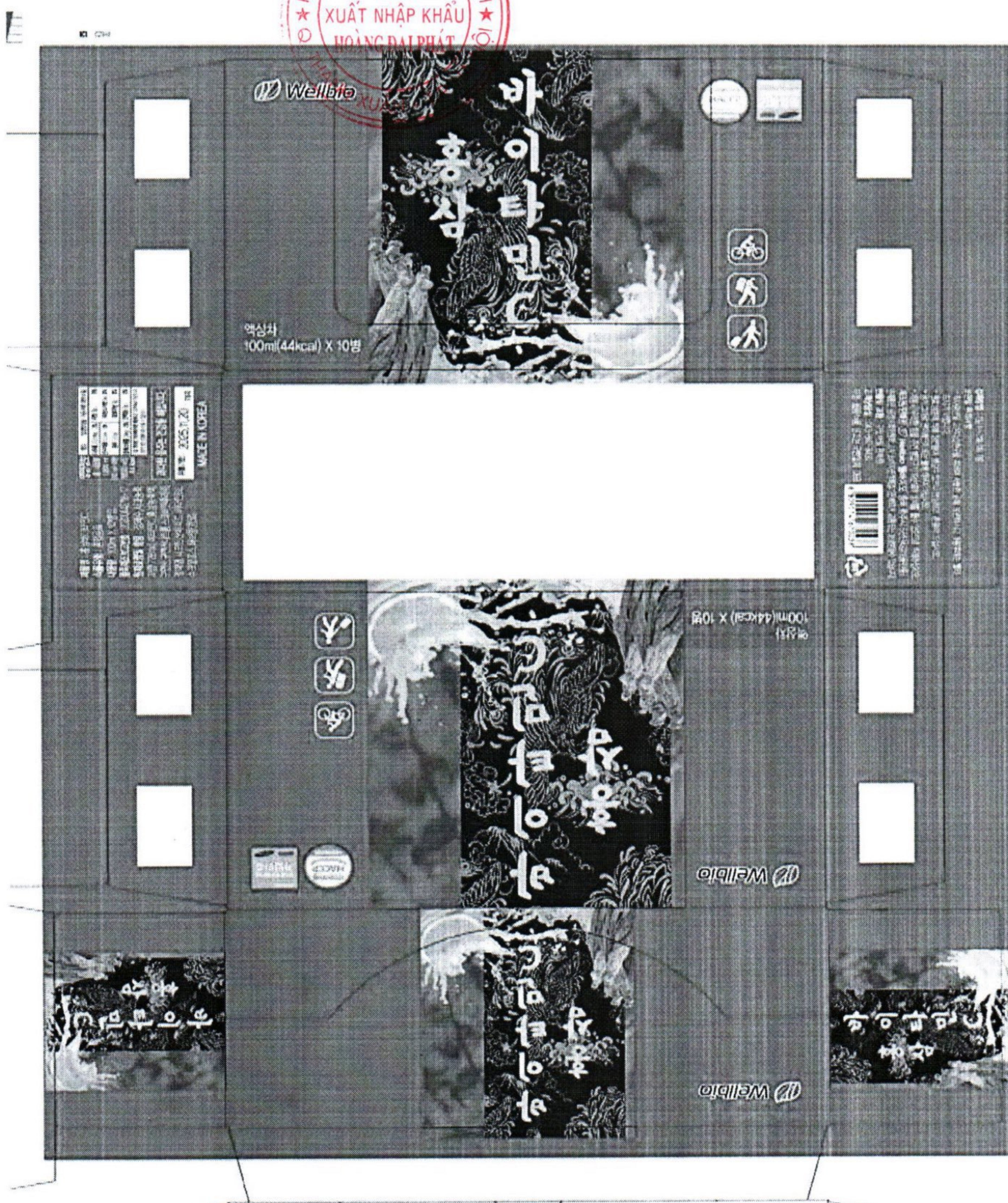
1병당	100g당	100ml당	1회 섭취량	1회 섭취량
1병당	100g	100ml	1회	1회
총 내용량	100g	100ml	1회	1회
탄수화물	12.1g	4%	탄수화물	12.1g
당류	10.4g	4%	당류	10.4g
지방	0.3g	0%	지방	0.3g
단백질	0.3g	0%	단백질	0.3g

1회 섭취량 : 100ml (49.4kcal)
1회 섭취량 : 100ml (49.4kcal)
1회 섭취량 : 100ml (49.4kcal)

과다한 음주는 건강을 해칩니다.

유통기한 : 2025.11.20 까지

MADE IN KOREA







섭취방법 : 1일 1~2회/1회 1병

보관 및 주의사항

- 직사광선 및 고온다습한 곳을 피하여 서늘한 곳에 보관하시고 개봉 후에는 빨리 드시기 바랍니다.
- 원료성분에 의해 침전물이 생길수 있으나 안심하고 흔들어서 드십시오.
- 용기 그대로 전자레인지 또는 불에 데우지 마십시오.
- 개봉시 무리한 힘을 주면 병입구가 파손되어 상처를 줄수 있으므로 주의하십시오

제조원/판매원: **Wellbio 웰바이오**
충북 충주시 5산단4길11(용진동)

본제품은 공정거래위원회 고시 소비자분쟁해결
기준에의거 교환 또는 보상받을 수 있습니다.

반품 및 교환 : 구입처 및 판매원

고객상담실 : 043-847-9430

부정, 불량식품 신고는 국번없이 1399



부정(내집): 알루미늄
부정(외집): OTHER
재활용어려움



8 809014 670221



액상차 100ml(49.4kcal)

제품명 : 홍삼바이타민C
식품유형 : 혼합음료
내용량 : 100ml

품목제조고번호 : 20200442716-17
원재료명 및 함량 : 정제수, 사과농축
과즙(72Brix), 바이타민C, 홍삼농축액,
구연산, 구연산나트륨, 스테비테후레시,
정제염, 니코틴산아미드, 바이타민B2,
수크랄로스, 허브향(향료)

영양정보

총 내용량
1병(100ml)당
49.4kcal

1병당	1일영양성분 기준치에 대한 비율
나트륨 6.7mg	0% 지방 0g 0%
탄수화물 12.1g	4% 트랜스지방 0g 0%
당류 10.4g	포화지방 0g 0%
콜레스테롤 0mg	0% 단백질 0.3g 0%
1일 영양성분 기준치에 대한 비율(%)은 2,000kcal 기준이며 개인의 필요 영양에 따라 다를 수 있습니다.	

과다한 음주는 건강을 해칩니다.

유통기한: 2025.11.20 까지

MADE IN KOREA

Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL4221101346-1

1. Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐẠI PHÁT
2. Địa chỉ/ Client's Address : Số 8, ngách 475/41 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) : 09/11/2022
received
4. Ngày phân tích mẫu/ Date of : 09/11/2022
Performance of Test
5. Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 14/11/2022
6. Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG RED GINSENG VITAMIN PLUS
Nhà sản xuất: WELLBIO CO.,LTD
Địa chỉ: 11, 5sandan 4-gil, Chungju-si, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc.
7. Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu dạng dung dịch đóng chai thủy tinh kín. Thể tích thực 100 ml x 10
chai/hộp. Nhãn phụ đầy đủ thông tin
8. Ghi chú/ Note :
9. Bảng kết quả/ Results Table :



TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề Shophouse D1 tại Khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/BM-04

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Trang/ Page No: 2/2

Mã số/ Ref. No: TSL4221101346-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)		Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	LH	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
2	LH	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
3	LH	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)
4	LH	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
5	LH	Streptococci feecal / Streptococci feecal	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)
6	LH	Pseudomonas aeruginosa (*) / Pseudomonas aeruginosa (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8881:2011 (ISO 16266:2010)
7	LH	Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	AOAC 975.55
8	LH	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
9	LH	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and moulds (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)

Chú thích/ *Remarks:*

- 1.(*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- 2.(**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- 4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



NGUYỄN MINH NHƯT

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề Shophouse D1 tại Khu D, Khu đô thị mới

Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

TS-TTCL-7.8/BM-04

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi/ *Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.*
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ *This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.*